

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền quyết định hỗ trợ tiền sử dụng đất
đối với người có công với cách mạng áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở và Điều 3 Quyết định số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước Cách mạng tháng tám năm 1945 cải thiện nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 38/TTr-STC ngày 09/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền quyết định hỗ trợ tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng

Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) xem xét, quyết định hỗ trợ tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng được giao đất làm nhà ở hoặc được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất khác sang làm đất ở hoặc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở theo đúng quy định tại Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 và Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Hàng năm, UBND cấp huyện rà soát và thống kê các đối tượng người có công với cách mạng được giao đất làm nhà ở hoặc được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất khác sang làm đất ở hoặc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đủ điều kiện để xem xét thực hiện chính sách hỗ trợ tiền sử dụng

đất cho người có công với cách mạng cải thiện nhà ở. Trên cơ sở kết quả rà soát và thống kê; căn cứ điều kiện và khả năng của địa phương, chủ động có kế hoạch hỗ trợ cho các đối tượng.

Việc xem xét hỗ trợ tiền sử dụng đất cho người có công với cách mạng được giao đất làm nhà ở hoặc được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất khác sang làm đất ở hoặc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở thì phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 2 và Khoản 4 Điều 2 Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ.

Không xem xét hỗ trợ tiền sử dụng đất đối với những trường hợp không thuộc diện có hoàn cảnh khó khăn, không thể tạo lập được nhà ở theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể: Người có công với cách mạng được giao đất ở thông qua đấu giá quyền sử dụng đất; giao đất tái định cư theo chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai; đã có nhà ở, đất ở nhưng được giao đất làm nhà ở hoặc được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất khác sang làm đất ở hoặc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. UBND cấp huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về thực hiện các nội dung được ủy quyền. Hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện nội dung ủy quyền về Sở Lao động Thương binh và Xã hội trước ngày 15 tháng 12.

3. Sở Lao động Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, các cơ quan liên quan định kỳ kiểm tra việc thực hiện nội dung ủy quyền cho UBND cấp huyện tại Quyết định này. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Hàng năm trước ngày 25 tháng 12, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện nội dung ủy quyền theo quy định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2020

Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội khu vực tỉnh Bắc Giang;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh;
- Văn phòng và các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, TKCT, TTTT (đăng tin), Ban TCD, VX;
 - + Lưu: VT, TPKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Thái